

Số 996 /QĐ-TTKN

Hà Nội, ngày 10 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
V/v cấp Giấy chứng nhận lô sản phẩm nhập khẩu
phù hợp Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM KHẢO NGHIỆM,
KIỂM NGHIỆM, KIỂM ĐỊNH THỦY SẢN

Căn cứ Quyết định số 1109/QĐ-TS-VP ngày 25/4/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản;

Căn cứ văn bản số 1078/TĐC-HCHQ ngày 29/3/2024 của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng và văn bản số 356/GCN-BKHCHN ngày 06/9/2024 của Bộ Khoa học và Công nghệ về chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận của Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định nuôi trồng thủy sản;

Xét báo cáo ngày 29/5/2025 của Đoàn đánh giá và kết quả thẩm xét hồ sơ chứng nhận;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy chứng nhận sản phẩm phù hợp quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 02-31-2:2019/BNNPTNT cho sản phẩm Feed Additives Methionine Hydroxy Analogue của Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long Hải Dương, địa chỉ: B3-2.1, KCN Cộng Hòa, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Việt Nam. Giấy chứng nhận và Phụ lục kết quả thử nghiệm của sản phẩm kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực từ ngày ký. Giấy chứng nhận chỉ có giá trị đối với lô hàng nêu tại Quyết định này. Trong thời gian hiệu lực của chứng nhận, Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long Hải Dương được phép sử dụng Giấy chứng nhận, dấu hợp quy (CR) theo hướng dẫn tại Website của Trung tâm.

Điều 3. Trưởng phòng Chứng nhận và Kiểm nghiệm; Trưởng phòng Quản lý dịch vụ và Khách hàng; Công ty TNHH Khoa kỹ sinh vật Thăng Long Hải Dương, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở NN&MT tỉnh Hải Dương;
- Giám đốc TT (b/c);
- Văn phòng TT (BBT Website);
- Lưu: VT, CNKN.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Lê Văn Yên



KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM SẢN PHẨM CHỨNG NHẬN HỢP QUY

(Kèm theo Quyết định số 996/QĐ-TT-KN ngày 10 tháng 6 năm 2025
của Giám đốc Trung tâm Khảo nghiệm, Kiểm nghiệm, Kiểm định thủy sản)

STT	Tên sản phẩm/ Nhóm sản phẩm	Mã hồ sơ	Số phiếu kiểm nghiệm	Kết quả thử nghiệm			
				Tên chỉ tiêu	ĐVT	Kết quả	Phương pháp thử
1	Feed Additives Methionine Hydroxy Analogue (HQ.25.02280)	BNNPTNT 29250035558	25V02TND04 642	Asen (As) vô cơ	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	EN 16278:2012
				Chì (Pb)	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
				Cadimi (Cd)	mg/kg (LOQ 1,0)	KPH	TCVN 9588:2013
				Thủy ngân (Hg)	mg/kg (LOQ 0,05)	KPH	EN 16277:2012
				<i>Escherichia coli</i>	CFU/g (Lod 10)	KPH	TCVN 7924-2:2008
				<i>Salmonella</i> spp.	/25g	KPH	TCVN 10780-1:2017

Ghi chú: KPH - Không phát hiện.